TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2026/QĐST-DS	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng mua bán căn hộ" thụ lý số 625/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Hoàng A, sinh năm 1984;

Địa chỉ: 385E Nguyễn Trãi, phường Cầu Ông Lãnh, (phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 01 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đặng Tấn Đ, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số 32/62 đường Lê Cảnh Tuân, khu phố 3, phường Phú Thọ Hòa, (quận Tân Phú cũ), Thành phố Hồ Chí Minh. Là đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền ngày 23/6/2025.

- *Bị đơn*: Công ty B

Địa chỉ: Căn hộ số A, tầng A, lô A, số 114 đường An Dương V, Phường A, Quận A (nay là phường B), Thành phố H;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1997 và bà Chu Thị L, sinh năm 1998, cùng địa chỉ liên hệ: Số 286 đường Nguyễn Văn N, phường Hạnh T, Thành phố H. Là đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền ngày 01/07/2025.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Ông Đặng Tấn Đ là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - bà Nguyễn Thị Hoàng A và bà Chu Thị L là đại diện theo ủy quyền của bị đơn - Công ty B thống nhất:

- Hủy Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư cao tầng An Sinh số B-9-6/HĐMB/ANSINH ngày 20/6/2017 đối với số căn hộ: B-9-6 giữa bà Nguyễn Thị Hoàng A và Công ty B.

- Công ty B có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hoàng A tổng số tiền là 507.410.000 đồng (*Năm trăm linh bảy triệu bốn trăm mười nghìn đồng*) và số tiền hỗ trợ theo cam kết là theo mức lãi suất là 3%/năm tính từ thời điểm phải bàn giao nhà (30/06/2019) cho đến nay ngày 08/01/2026 (tổng cộng 06 năm 06 tháng 08 ngày), tạm tính là 99.283.223 đồng (*Chín mươi chín triệu hai trăm tám mươi ba nghìn hai trăm hai mươi ba đồng*). Tổng cộng là: 606.693.223 đồng. Trả một lần ngay khi bản án hoặc quyết định giải quyết của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Hoàng A cho đến khi thi hành án xong, Công ty B phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 14.113.864 đồng (*Mười bốn triệu một trăm mười ba nghìn tám trăm sáu mươi bốn đồng*) do Công ty B tự nguyện chịu.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Hoàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 18.685.200 đồng (*Mười tám triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010640 ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 6a, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 10 – TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Trang